

Chính Truyện

2.

Tiên Nhân phong. Vòm trời xanh biếc của mười bốn năm về trước.

Cậu bé mười bốn tuổi đứng lặng im, chờ đợi. Y phục của cậu tuy là thượng phẩm, nhưng đã cũ mòn và rách rưới, khiến thân hình gầy guộc ấy khẽ run lên từng hồi mỗi khi những cơn gió lạnh ào ạt thổi qua.

Ngồi trên tảng đá là một người đàn ông, mái tóc dài bạc trắng tựa một lão nhân, nhưng khuôn mặt băng lãnh như ngọc mới chỉ độ tứ tuần. Đứng sau ông ta là một thiếu nữ áo tím, tuổi chừng mười sáu, dung nhan diễm lệ. Trên tay lão nhân là một phong thư.

“Đông Quân huynh, từ độ bá biệt ở Giang Nam, vẫn hằng nhung nhớ.

Những mong học đòi huynh tiêu dao vòng thế ngoại, chỉ hiềm ơn tri ngộ của quân vương chưa thể báo đền, nên đành nén lòng lưu lại chốn triều ca.

Vết thương cũ đang hồi tái phát, cuộc Bắc chinh lần này lành ít dữ nhiều, e rằng không còn dịp cùng huynh đối ẩm.

Đệ cả đời lang bạt, may sinh được một mụn con trai. Y tư chất hơn người, chỉ vì khí tiên thiên bất túc nên trước khi tròn mười bốn tuổi không thể nào luyện võ.

Khi thư này đến tay huynh, đệ đã mất được mười năm. Một khối ngọc chưa mài dó, gửi lại cho huynh làm kỷ vật. Mong huynh niệm tình cố giao mà thu nhận, tin rằng nó sẽ không làm huynh thất vọng.

Thư bất tận ngôn”.

Lão nhân ngửa mặt lên trời cười khanh khách: “Tần Thiếu Khanh, Tần Thiếu Khanh, cái tính kiêu ngạo đó của đệ đến chết vẫn không chữa!”

Dứt tràng cười, lão nhân đưa thư cho thiếu nữ, chăm chú quan sát cậu bé hồi lâu. Ánh mắt ông ta tỏa ra uy thế nhiếp hồn, nhưng cậu bé vẫn thản nhiên nhìn lại không chút gì sợ sệt.

Lão nhân cất giọng trầm trầm hỏi:

- Người tên gì?

Cậu bé đáp nhỏ nhưng rành rọt:

- Tiểu diệt Tần Sương.

- Người có biết trong thư viết gì không?

- Tiểu diệt không biết.

Lão nhân lạnh lùng nói:

- Không biết thì tốt. Người đi được rồi.

Cậu bé cúi đầu nói: “Tiểu diệt cáo từ!”, đoạn xoay mình tập tễnh bỏ đi.

Khi cậu bé đi khuất, lão nhân quay lại thiếu nữ áo tím:

- Tử Yên, con bám theo thằng nhỏ. Nếu nó buông ra nửa lời oán trách, thì mặc cho nó xuống núi, bằng không thì đưa nó về đây.

Thiếu nữ “ạ” một tiếng, tung mình chạy đi.

ooo

Nửa canh giờ sau.

Lão nhân nhìn cậu bé, ánh mắt đã hòa hoãn hơn.

- Phụ thân người cầu ta thu người làm đệ tử.

- Tiểu diệt biết.

Lão nhân “ồ” một tiếng.

- Người không đọc thư, vì sao lại biết?

- Trước khi tiên phụ xuất sư mới giao phong thư này cho tiểu diệt, dặn khi tiểu diệt tròn mười bốn tuổi hãy mang thư lên Tiên Nhân phong tìm thế bá. Nếu việc trong thư không liên quan tới tiểu diệt, tiên phụ đã không bắt tiểu diệt phải đích thân mang đi, càng không phải đợi tới mười năm. Cái ý gửi gắm con cô ấy không phải là khó đoán.

Lão nhân nhíu mày hỏi tiếp:

- Vậy vì sao khi ta đuổi người xuống núi, người lại đi ngay mà không hề phản ứng?

Cậu bé điềm nhiên đáp:

- Lúc sinh thời, tiên phụ và thế bá là bằng hữu. Giờ người đã qua đời, tình cảm ấy còn hay mất hoàn toàn là chuyện trong lòng thế bá, tiểu diệt không thể miễn cưỡng, cũng không cần miễn cưỡng. Di ngôn của tiên phụ đã hoàn thành, vì sao tiểu diệt lại không đi?

Ánh mắt lão nhân từ từ trở nên ấm áp. Ông ta khẽ vẫy một cái, kinh lực trên tay áo nhẹ nhàng cuốn cậu bé lại gần, ôm cậu vào lòng rồi cười dài một tiếng:

- Thiếu Khanh, đệ có đứa con này, kêu ngạo thế cũng không hề quá đáng.

Suốt thời gian qua, cậu bé bôn ba ngàn dặm, cực khổ đã nhiều, chỉ nhờ một điểm ngạo khí mà đứng vững. Bây giờ được nằm trong vòng tay ấm áp của lão nhân, nhớ đến người cha đã khuất, cậu bé không nén nổi xúc cảm, tức thì bật khóc.

Sau làn nước mắt, cậu bỗng nhận ra, thiếu nữ áo tím đang tủm tỉm cười.

o0o

Bốn năm sau.

Ngụy Tử Yên đứng ở mái cổ đình giữa lưng chừng núi, ánh mắt nãy lửa nhìn chàng không chớp. Xiêm y phát phơ như một làn khói tía nổi bật giữa nền trời xanh biếc, nàng hét lên lạc giọng:

- Tần Sương, đệ nói đi! Vì sao Ngọc Vô Hà lại ở trong tay đệ?

Chàng thanh niên mười tám tuổi nhìn nàng, cái nhìn ôn nhu mà kêu ngạo.

- Sư tỉ, đệ đã nói rồi. Mấy ngày trước sư phụ mệt nhiều. Một đêm người bỗng gọi đệ vào và đưa cho đệ chiếc nhẫn ngọc đó, dặn đệ phải giữ gìn cẩn thận. Ngoài ra sư phụ không nói thêm gì cả.

Ngụy Tử Yên từ mái đình tung người đáp xuống.

- Đệ nói dối. Ngọc Vô Hà là bảo vật trấn môn, ngày thường ta chưa bao giờ thấy sư phụ rời xa nó. Nhất định đệ đã tìm lời ngon ngọt để người đem nó truyền lại cho đệ.

Tần Sương cau mày đáp:

- Sư tỉ, chị đừng nói bừa. Tần Sương này không phải loại người như vậy.

Chàng nói dứt lời, liền bỏ đi xuống núi.

Ngụy Tử Yên thấy chàng không lý gì đến nàng, khí tức uất lên đầy ruột, bằng mình đuổi theo, miệng quát:

- Đứng lại! Đệ mà không nói rõ chuyện này thì đừng hòng bỏ đi.

Tần Sương vẫn không buồn ngoảnh đầu nhìn lại. Bỗng chàng nghe tiếng đao kinh rít lên trong gió, vội nghiêng người tránh qua, thuận thế búng ra một chỉ.

Chỉ nghe “đinh” một tiếng, Ngụy Tử Yên đứng đó, nét mặt nửa đỏ nửa trắng, thanh Tuyết hoa đao tùy thân bị chỉ phong đánh tung lên không. Tần Sương áp ứng:

- Sư tỉ, đệ xin lỗi... đệ không cố tình...

Ngụy Tử Yên mày liễu nhuộm màu sát khí, lẳng không vọt lên bắt lấy thanh đao, nhắm đầu sư đệ chém xuống.

Tần Sương biết tính tình sư tỉ hiếu thắng vô cùng. Vừa rồi chàng xuất thủ quá tay khiến nàng mất mặt, trong lòng không khỏi ân hận. Bây giờ nàng giận quá mất khôn, chàng đành né tránh không phản kích.

Đao pháp của Ngụy Tử Yên càng lúc càng ác liệt chẳng nương tình. Tần Sương tay không binh khí, lại không thể toàn lực xuất chiêu, chẳng mấy chốc đã lâm vào hiểm cảnh, chỉ trông vào sự biến hóa của Phất vân thủ để cầm cự.

Hai bên giao thủ một hồi, Ngụy Tử Yên sử chiêu Vũ phi tuyết tỏa chém thẳng vào vai Tần Sương. Chàng liệu thể không thể né tránh, song chưởng liền lật lên thành hình thái cực, dùng nhu kinh tiếp lấy mũi đao.

Trong ống tay áo nàng, lưỡi đao thứ hai bắn vọt ra.

Biến hóa này hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Tần Sương.

Trong một sát na đó, chàng không kịp suy nghĩ, tả chưởng co lại thành đàn chỉ búng vào lưỡi đao thứ nhất, hữu chưởng buông ra, vận kinh kẹp lấy lưỡi đao thứ hai. Coong một tiếng, Ngụy Tử Yên bị chỉ lực chấn động phải lùi lại phía sau ba bước, Tuyết hoa đao trên tay nàng gãy lìa đến tận cán.

Tần Sương đứng đó, song chỉ tuy đã kẹp được phi đao, nhưng vẫn còn hơi chậm, mũi đao đã cắm ngập vào ngực chàng.

o0o

Những ngón tay thanh mảnh của Tần Sương chạm vào vết sẹo của mười năm trước đầy gượng nhẹ. Vết thương lúc ban ngày nằm cách đó chưa đầy một tấc.

Chàng vươn tay tìm bình rượu, vô tình đụng phải cây trúc can nằm kế bên mình. Trong óc chàng, một ý nghĩ chợt thoáng qua: “May sao hôm nay vẫn dùng cây can cũ. Nếu không, một đao đó hẳn đã...”

o0o

“Hảo đao pháp!”

Một giọng nói trầm trầm cất lên. Cả hai giật mình nhìn lại.

Một lão nhân tóc trắng như tuyết, dung mạo băng lãnh đứng sau họ tự bao giờ.

Tần Sương và Ngụy Tử Yên sợ hãi cúi đầu xuống.

- Sư phụ!

Lão nhân khó nhọc cất lời:

- Sương nhi. Ta dạy con thế nào? Phàm giao đấu với người, nhất định phải toàn lực xuất thủ. Con nhân nhượng với Tử Yên, nhưng vừa rồi nó có nường tình cho con không? Nếu không vì con có bản năng thiên phú, một đao vừa rồi đã đủ lấy mạng con rồi.

Tần Sương khẽ đáp:

- Con sai rồi!

Lão nhân nhăm lưỡi đao gãy phát ra một chuồng.

Lưỡi đao bay tới dưới chân Ngụy Tử Yên. Lão nhân lạnh lùng nói:

- Con tự mình chặt cánh tay đó đi.

Nàng cúi xuống nhìn lưỡi đao, ngẩng lên nhìn sư phụ:

- Sư phụ... con...

Lão nhân không nhìn nàng, thông thả tiếp:

- Nếu không làm nổi, con đừng gọi ta là sư phụ nữa.

Tần Sương vội kêu lên:

- Sư phụ!

Lão nhân phác một động tác dứt khoát ngăn chàng lại.

Ngụy Tử Yên đứng lặng hồi lâu. Sau cùng, nàng ứa nước mắt, nghẹn lời thốt lên: “Đồ nhi đắc tội!”, đoạn xoay mình chạy băng băng xuống núi.

Bóng nàng vừa khuất, lão nhân loạng choạng ngồi xuống bên tảng đá, ọe ra một búng máu tươi. Tần Sương kinh hãi kêu lên:

- Sư phụ, người sao thế?

Lão nhân xua tay: “Ta không sao!”, đoạn đưa mắt nhìn chàng, ánh mắt nhuốm vẻ thâm lương vô hạn. Ông lặng lẽ nói:

- Sương nhi, Tử Yên nói không sai đâu. Bên trong Ngọc Vô Hà ẩn tàng tuyệt học của Bích Lạc môn, nó chính là bảo vật trấn môn của chúng ta.

o0o

Tần Sương tháo chiếc nhẫn ngọc màu xanh biếc giơ lên trước mặt.

Ánh trắng mờ đục khiến sắc xanh của Ngọc Vô Hà càng thêm phần lạnh lẽo.

Bất giác chàng siết chặt chiếc nhẫn trong lòng bàn tay.

o0o

Tiên Nhân Phong. Ba năm sau ngày Ngụy Tử Yên xuống núi.

Lão nhân thả chiếc nhẫn vào lòng bàn tay Tần Sương, yếu ớt nắm chặt tay chàng. Chàng vội quay đi, tránh không để lão nhân nhìn thấy hai dòng lệ đang ứa ra trên má. Lão nhân vờ như không biết, ôn tồn nói:

- Sương nhi, con bề ngoài lạnh lùng cứng rắn, bên trong tình cảm mềm yếu. Đó vừa là ưu điểm, vừa là khuyết điểm của con.

Lão nhân dừng lại giây lát, rồi bỗng bật cười:

- Cả ta cũng vậy!

Đoạn ông thở dài:

- Con có đoán biết được tuổi tác của ta không?
- Đồ nhi không thể.

Lão nhân mỉm cười kiêu ngạo:

- Ngày ta gặp cha con, ông ấy mới tròn hai mươi tuổi, ta vừa chẵn ngũ tuần.

Ông đón ánh mắt kinh ngạc của Tần Sương:

- Năm bốn mươi tuổi, ta luyện thành cảnh giới Hồng trần vô nhiễm trong Bích Lạc thần công. Từ đó về sau, dung mạo ta không già đi nữa. Vì thế cha con mới gọi ta là Đông Quân huynh.

Chàng ngập ngừng:

- Vậy vì sao...
- Vì sao ta lại sắp chết, phải không?

Lão nhân cười khế.

- Ta sinh ra trong một nhà đại quý hiển, khi trưởng thành lấy được một người vợ nhu mì đôn hậu, có hai đứa nhỏ xinh đẹp ngoan ngoãn. Cuộc đời tưởng chừng không còn gì tốt đẹp hơn. Chẳng ngờ một ngày kia đại dịch tràn đến, cả gia đình chỉ còn mình ta sống sót. Ta tuyệt vọng và cùng quẫn, quyết định tìm đến cái chết để được giải thoát.

Đúng lúc đó, sư thúc tổ xuất hiện, cứu sống và thu ta làm đệ tử. Sau lần chết đi sống lại ấy, ta đã hoàn toàn đoạn tuyệt với những tham luyến của trần gian.

Hai mươi bốn năm về trước, ta gặp một người phụ nữ quyền sinh bên sông Tiền Đường, bỏ lại một đứa trẻ chưa đầy tháng. Đứa hài nhi đó chính là Tử Yên.

Ngày ấy hai vị sư thúc tổ đã qua đời, chỉ còn lại mình ta trú ngụ ở Tiên Nhân Phong này. Từ khi có Tử Yên, mọi chuyện đã hoàn toàn thay đổi. Hàng ngày chăm sóc cho Tử Yên, nhìn nó trưởng thành, tình phụ tử trong ta dần trở lại. Ta bắt đầu già đi từ đó...

Lão nhân khẽ lắc đầu, cất tiếng than:

- Sương nhi, ta vẫn tự phụ bản thân có thể một tay che cả bầu trời, chẳng ngờ một đứa con gái nhỏ cũng không sao dạy dỗ nên người. Tử Yên càng lớn càng vượt ra ngoài vòng kiểm soát của ta. Chứng kiến nó xuất thủ đả thương con, ta đau lòng khôn xiết.

Lão nhân ngừng lại, rồi thở dài một tiếng:

- Không biết bây giờ nó đang lưu lạc nơi nào. Giá như ngày xưa...

Tần Sương trong lòng bất nhẫn, liền nói:

- Sư phụ, người nghỉ ngơi đi. Chừng nào người khỏe lại, con sẽ xuống núi tìm sư tử.

Lão nhân cười héo hắt: “Muộn rồi con ạ.” Ánh mắt ông ta bỗng nhiên trở nên nghiêm nghị khác thường.

- Sương nhi, con phải hứa với ta ba điều.

Tần Sương cung kính cúi đầu:

- Dạ, sư phụ!

Thanh âm của lão nhân đã yếu đi rất nhiều, nhưng vẫn vô cùng kiên quyết.

- Thứ nhất, từ nay con chính thức chấp chương Bích Lạc môn. Thứ hai, khi tái ngộ với Tử Yên con phải tuyệt đối đề phòng.

Ông ngừng lại, đưa tay trở vào dưới gối. Tần Sương thò tay vào, lấy hai chiếc túi gấm đưa cho chàng. Lão nhân chậm rãi tiếp:

- Cẩm nang thứ nhất này, nếu sau này con bị một người khắc chế mọi võ công của mình, ép con phải tử thí, thì mới được mở nó ra, nếu không thì nhất định không được đụng tới. Nếu con có thể đả bại ông ta thì hãy giao ra cẩm nang thứ hai.

Lão nhân nói xong thì từ từ nhắm mắt lại.

o0o

Tần Sương áp chiếc nhẫn ngọc vào trước ngực. Ngày ấy, chàng vẫn nghĩ rằng sư phụ đánh giá về sư tử quá nghiệt ngã nên mới dặn dò mình như thế. Chẳng ngờ hôm nay chàng suýt mất mạng dưới tay nàng.

Vì sao nàng phải làm như vậy? Muốn giết chàng diệt khẩu, hay vì muốn đoạt Ngọc Vô Hà?

Tần Sương cầm bầu rượu lên uống một hơi dài.

Vết thương trước ngực như tê đi. Hơi rượu theo cổ họng đi xuống, thoang thoang hương gỗ sồi và ngai ngái mùi khói bếp - giống những đêm mùa đông chàng và Tử Yên cùng nhau nhóm lửa trên Tiên Nhân Phong.

- Thế gian vị hữu vô tình vật, lập chúc năng si tửu diệc toan!¹

Một giọng nói vang lên, nhẹ nhàng mà uể oải. Giọng nói ấy bỗng bẽn lẽn sâu thẳm, nghe tưởng như gần mà cũng lại rất xa.

Tần Sương kinh hoảng, toàn thân căng lên như dây đàn.

Chàng định thần đưa mắt nhìn khắp bốn bề. Trời đêm tối đen như mực, không một ánh đèn, chỉ có tiếng dế kêu đêm thẳm thiết.

Bỗng chàng nhận ra một bóng người đang ngồi trên mái nhà đối diện. Y ngồi ở nơi không có ánh trăng, toàn thân khuất lấp trong bóng đêm, chỉ đôi mắt là lúc ẩn lúc hiện, chớp chờn như lửa ma trời.

Y bỗng đứng dậy, chuyển thân bước ra, để lộ khuôn mặt như xác chết.

Một người đeo mặt nạ da người.

Một người cao gầy, toàn thân là một màu đen tuyệt đối, chỉ trừ đôi mắt.

Tần Sương dù chìm đắm vào suy tưởng, nhưng bản năng phòng vệ trong vô thức vẫn không hề suy giảm. Vậy mà hắc y nhân ngồi trên chái nhà phía đông tự bao giờ, chàng hoàn toàn không biết, đủ thấy thân thủ của y ghê gớm dường nào.

Chàng vẫn nằm dài trên mái lâu, mỉm cười:

- Xin mời huynh đài qua đây tương kiến.

Hắc y nhân lắc đầu.

Chàng thở ra một tiếng.

- Cũng được, vậy huynh đài cứ ngồi bên đó.

Người kia như hơi bất ngờ trước thái độ của chàng. Y bật cười, ngồi xuống.

- Hai vết thương đó, xem ra do cùng một người xuất thủ nhỉ?

Tần Sương cũng bật cười.

- Hảo nhãn lực!

¹ Thế gian đâu có vật gì là vô tình, ngọn nến cũng có si tâm, rượu cũng đầy chua chất.

Hắc y nhân nhoẻn mắt nhìn chàng nói: “Bình rượu trong tay Tần học sĩ, có thể cho tại hạ nếm thử một ngụm được chăng?” Tần Sương tự nhiên cảm thấy con người này thật dễ mến. Chàng mỉm cười: “Có gì mà không được”, liền tiếm vận Lưu vân kinh lên hữu thủ, cầm bình rượu ném sang.

Bình rượu bay xuống sát mặt sân, vẽ thành một đường cong vút. Đi được nửa đường nó đột nhiên đổi hướng vọt lên, khi sang tới mái hiên bên kia thì đã cao quá tầm tay với.

Thân hình hắc y nhân trôi về phía sau như một con thuyền lướt đi trên sóng. Khi tới đỉnh lầu, y vọt người bay lên, vươn tay bắt lấy bình rượu, rồi nhẹ nhàng rơi xuống như một chiếc lá khô, tư thế ngồi vẫn không hề thay đổi.

Tần Sương hít vào một hơi. Khinh công của hắc y nhân siêu việt như thế, nếu vừa rồi y thừa cơ tập kích thì e rằng chàng vô phương chống đỡ.

Hắc y nhân vồ nhẹ vào đáy bình, rượu trong bình tức thì bắn ra thành một khối màu hổ phách lóng lánh dưới ánh trăng. Y há miệng đón lấy, ngửa mặt kêu lên khoan khoái.

Tần Sương không khỏi bị lây sự hào hứng đó của y, mỉm cười hỏi:

- Thế nào?

Hắc y nhân đổi giọng nghiêm trang:

- Bình rượu này xuất xứ từ một ngôi làng của người Hồ ở đất Lan Châu. Nơi ấy ban ngày cực nóng, ban đêm cực lạnh. Thứ lúa mạch nấu rượu hấp thụ hàn nhiệt của trời đất, khi uống vào trong hơi nóng vẫn ẩn giấu sự mềm mại nhẹ nhàng. Rượu này được lọc qua một tầng than củi, phảng phất mùi khói, mới uống rất khó chịu, nhưng khi quen rồi thì thích thú vô cùng.

Tần Sương cười xòa:

- Thật sao? Hoàng thượng ban thưởng cho tại hạ mười hai bình, nói là của phương Bắc tiến cống. Tại hạ cũng chẳng biết nguồn gốc từ đâu, chỉ thấy thích là uống thôi.

Hắc y nhân tiếp:

- Kỹ thuật nấu rượu này đã truyền được bảy đời, nên bên dưới đáy bình có khắc chìm một chữ “Thất” rất nhỏ, nếu không để ý sẽ chẳng nhận ra được.

Tần Sương gật đầu:

- Quả vậy, tại hạ đã uống hết chín bình mà không hề hay biết.

Hắc y nhân cười nói: “Tần học sĩ, ngài thử xem”, đoạn ném bình rượu trở về.

Ban nãy Tần Sương dùng xảo kinh ném bình rượu đi, còn thủ pháp của hắc y nhân hoàn toàn trông vào nội lực hùng hậu, không hề có biến hóa gì.

Bình rượu như một viên đạn bay thẳng sang tây hiên, cương kinh rít lên trong gió. Tần Sương vẫn nằm dài trên mái, đưa một ngón tay lên tiếp lấy.

Bình rượu vừa chạm vào ngón tay chàng, liền xoay tít như một trái cầu, càng xoay càng nhanh. Khi tốc độ của nó lên tới đỉnh điểm, chàng liền đưa tả thủ búng ra một chỉ.

Lớp vỏ bằng sứ vỡ tan, để lộ phần rượu bên trong cũng đang xoay tít thành một khối cầu màu vàng rực. Tần Sương há miệng hút lấy khối cầu, uống cạn. Một lúc thật lâu, chàng mở mắt ra, nở một nụ cười:

- Quả nhiên trong nhiệt có hàn, thật là sảng khoái.

Hắc y nhân cũng cười theo:

- Đêm đã về khuya, tại hạ không phiền Tần học sĩ nghỉ ngơi, xin cáo từ.

Tần Sương vội nói:

- Khoan đã.

Chàng tung mình nhảy xuống sân, chạy vào trong nhà.

Một lát sau chàng trở ra, trên tay cầm theo hai bình rượu, cười nói:

- Hôm nay có duyên tương ngộ, chẳng biết lấy gì làm quà kiến diện, chỉ còn lại hai bình rượu này, mong huynh đài đừng chê cười mà thu nhận.

Chàng nói đoạn ném hai bình rượu lên. Hắc y nhân đưa tay tiếp lấy, ánh mắt lộ vẻ cảm kích, hài hước nói:

- Đa tạ Tần học sĩ ban thưởng.

Y vừa dứt lời, thân ảnh đã như một làn khói tan đi trong chớp mắt.

Còn lại một mình, Tần Sương nở nụ cười khó hiểu, rồi thông thả đi vào trong nhà, trên tay vẫn cầm theo mảnh vỡ ở đáy bình rượu cũ.

Viên ngói nơi hắc y nhân ngồi hằn lại một dấu giày trên lớp rêu phong.

Ở chỗ nằm của Tần Sương khi nãy, một viên ngói khác cũng nứt làm hai nửa.

oOo

Cùng lúc đó, cách Tần phủ không xa, tại một tòa dinh thự nguy nga lộng lẫy. Một căn phòng còn sáng đèn giữa lúc nửa khuya.

Một người mặc bạch bào, đầu đội mũ tử kim quan đang chăm chú đọc sách dưới ánh bạch lập. Tiếng mõ tuần canh vang lên khô khốc trong đêm vắng.

Khi tiếng mõ trở lại lần thứ ba, ông ta bỏ cuốn sách xuống, lại bên cửa sổ, chắp tay sau lưng nhìn ra ngoài, dáng vẻ hơi có chút gì chờ đợi. Ánh nến trong phòng hắt bóng ông ta lên bức tường ngoài sân, chập chờn như một bóng ma, vừa uy nghiêm vừa quỷ dị.

Bỗng có tiếng gõ cửa vang lên một cách rụt rè. Người mặc bạch bào không quay lại, chỉ trầm trầm buông ra hai tiếng: “Vào đi!”

Cửa mở ra. Một người đàn ông chột mắt, tuổi ngoại ngũ tuần, mái tóc muối tiêu, khuôn mặt khắc khổ bước vào trong phòng. Theo sau y là một người mặc y phục công môn, lưng đeo khoai đao. Cuối cùng là một trung niên tú sĩ, râu ba chòm thanh tú.

Cả ba cung kính đồng thanh:

- Thuộc hạ tham kiến chủ công!

Người mặc bạch bào vẫy tay, ra hiệu cho bọn họ đứng dậy. Ông ta từ tốn hỏi:

- A Bát. Tần Sương đã về được hai ngày, sao hôm nay người mới trở lại.

Người chột mắt lộ vẻ sợ hãi, cúi đầu đáp:

- Có chuyện không như trù tính, thuộc hạ phải thu xếp ổn thỏa rồi mới trở về.

Người mặc bạch bào hồ hững tiếp:

- Nói đi.

A Bát “dạ” một tiếng rồi nói:

- Bốn sát thủ đi hành thích Tần Sương đều thất bại, đúng như chủ công nhận định. Thuộc hạ mất hai ngày mới vớt được xác bọn chúng, mất thêm một ngày nữa để thực hiện việc bảo quản thi thể.

Trung niên tú sĩ vội tiếp lời:

- Chủ công, bảo quản thi hài rất tốn công phu. Thuộc hạ không thể đích thân đi Giang Nam, lão bát xử lý mọi việc chỉ trong ba ngày đã là hoàn hảo lắm rồi.

Người mặc bạch bào “hừ” nhẹ một tiếng:

- A Thập, chưa đến lượt ngươi, đừng nhiều lời.

A Thập cũng “dạ” một tiếng rồi im bật. Người mặc bạch bào hỏi tiếp:

- A Thất, còn ngươi?

Người mặc quan phục đáp:

- Lần trước thuộc hạ liên hệ với Kim lão bản thông qua một nhân vật trung gian. Người này đã được thuộc hạ an bài kỹ lưỡng. Sau khi dò ra tung tích của Kim lão bản, thuộc hạ ngấm ngầm mua chuộc người thiếp yêu của y, rồi bố trí mai phục trên Tây hồ.

Người mặc bạch bào cắt ngang lời y:

- Kết quả thế nào?

A Thất cúi đầu đáp:

- Người được phái đi là Thạch Kính, cao thủ đặc lực nhất dưới trướng thuộc hạ. Sau đêm hôm đó không thấy y trở về. Chiếc hoa thuyền họ Kim thường lui tới bị cháy rụi và chìm dưới đáy Nhạc hồ. Thuộc hạ đã cho người lặn xuống điều tra. Kết quả trong thuyền có hai xác chết, một nam một nữ, thi thể bị cháy đen không thể nào nhận dạng.

Người mặc bạch bào trầm ngâm giây lát rồi hỏi:

- Có thể nào Thạch Kính thấy trên thuyền có nhiều của cải, sau khi ra tay đã thu thập tài vật rồi bỏ trốn không?

A Thất kiên quyết lắc đầu:

- Tuyệt đối không thể! Vợ con y vẫn đang nằm dưới sự giám sát của thuộc hạ.

Người mặc bạch bào ừ hử một tiếng, trầm ngâm giây lát rồi tiếp:

- Xem ra hai xác chết kia là Thạch Kính và ả kỹ nữ rồi.

A Thất ngập ngừng:

- Ý chủ công là...

Người mặc bạch bào cười nhạt:

- Vợ con Thạch Kính ở trong tay ngươi, y không thể không trở về. Nếu y không về thì chỉ có một cách giải thích duy nhất: y chết rồi. Kim lão bản đã phát giác ra mai phục, sau đó hạ sát cả Thạch Kính và ả kỹ nữ kia...

A Thất cúi đầu nói:

- Đều do thuộc hạ sơ xuất!

Người mặc bạch bào lắc đầu:

- Không phải lỗi của người, mà vì tin tức của ta không xác thực. Giang hồ đều nói Kim lão bản không biết võ công, xưa nay chỉ làm trung gian cho giới sát thủ. Thạch Kính hiệu là Hắc tri thù, hành sự chu mật, thuật ẩn thân cao minh, vậy mà vẫn bị phát giác. Xem ra người này không những võ công không tệ, lại còn cơ cảnh hơn người.

A Thất thấy chủ công nắm vững thuộc hạ của y như lòng bàn tay, không khỏi sợ hãi đến toát mồ hôi hột, thở ra một tiếng:

- Chủ công liệu việc như thần, thuộc hạ rất lấy làm hổ thẹn.

Người mặc bạch bào gật gù:

- Sớm biết thế này, ta đã bảo người đích thân ra tay. Cũng may việc này thực hiện qua trung gian. Mọi sự người đã an bài rồi, Kim lão bản cũng chẳng thể dò ra đầu mối.

Ông ta ngừng lại giây lát, như đang cân nhắc việc gì, rồi lại tiếp:

- A Thập, đến lượt người.

Trung niên tú sĩ thấy ông ta gọi đến mình thì lộ vẻ mừng rỡ, ứng thanh đáp:

- Thuộc hạ đã khám xét rất kỹ cả bốn tử thi. Cả bốn đều bị nhất kiếm xuyên tâm, chết tại dương trường. Kiếm pháp của người này bốn chiêu như một, hậu phát tiên chí, phương hướng, bộ vị đều rất chuẩn xác. Duy có một điểm...

Người mặc bạch bào ngũ khí lộ vẻ hứng thú:

- Điểm gì?

A Thập ngập ngừng giây lát:

- Đây chỉ là phỏng đoán của thuộc hạ, có lẽ phải nhờ lão Tứ chứng thực.

Người mặc bạch bào cười nhạt:

- Cứ nói đi.

A Thập “dạ” một tiếng rồi tiếp:

- Bốn chiêu kiếm này đều có một điểm chung, đó là kinh lực hơi có chút dư thừa. Với võ công của người này, khống chế kiếm kinh là chuyện dễ như trở bàn

tay. Rõ ràng cách thức phát kinh của y là có chủ ý, có điều thuộc hạ nhất thời không lý giải được.

Người mặc bạch bào trầm ngâm giây lát, rồi hỏi:

- A Tứ đang ở đâu?

A Bát đáp:

- Lão Tứ giờ này chắc đang ở Bát Dạ thành.

Người mặc bạch bào lại hỏi tiếp:

- Thi thể đang ở đâu?

A Thập trả lời:

- Đang để trong băng phòng ở tầng hầm nhà thuộc hạ.

Người mặc bạch bào liền ra lệnh:

- A Bát, người thả phi cáp gọi A Tứ về. A Thập, người mang một tử thi lại đây.

A Thập ngần ngừ:

- Tới đây... chủ công...

Người mặc bạch bào lạnh lùng nói:

- Không sao. Bản tòa cũng muốn được kiến thức kiếm pháp của y.

A Thập lại hỏi:

- Chỉ một thi thể thôi ạ?

Người mặc bạch bào gật đầu, trong giọng nói đã hơi có vẻ mất kiên nhẫn:

- Chỉ một thôi. Với A Tứ, chỉ một là đủ.

A Bát và A Thập theo nhau lui ra.

Không bao lâu sau, thi thể đã được đưa đến, đặt nằm ở giữa phòng. Người này đã chết từ lâu, nhưng diện mạo vẫn còn nguyên vẹn, chỉ hơi bị trương lên đôi chút vì ngâm nước hai ngày. Đủ thấy thủ pháp bảo quản của A Bát lợi hại thế nào.

Người mặc bạch bào đứng bên cửa sổ, không lý gì đến mọi việc trong phòng.

Tới khi A Bát hối hả bước vào thông báo: “Chủ công, lão Tứ đã về!”, ông ta mới quay đầu lại. Ẩn sâu trong cái thần tình uy nghiêm mà lạnh lẽo, tôn quý nhưng cũng rất xa vời trên gương mặt người đàn ông này là một nét gì tàn nhẫn khiến người ta phải rùng mình kinh sợ.

Đúng lúc đó, một hán tử mặc trường bào màu đen đẩy cửa bước vào.

Y như một ngọn hắc phong ulla vào căn phòng, mang theo thứ hàn khí lạnh lẽo và nguy dị. Tuổi y ngoài ba mươi, khuôn mặt phong lưu một cách dữ dội với hàng lông mày xéch ngược, chiếc mũi khoằm và bờ môi mỏng dính. Đôi bàn tay trắng muốt nổi bật trên nền áo đen, muông tượng như đôi bàn tay nữ nhân, nhưng lại có cái gân guốc tàn độc của một kẻ giết người lão luyện.

Y khẽ gật đầu:

- Chủ công!

Người mặc bạch bào đưa tay trở xác chết, hồ hững nói:

- Hắn đang chờ người đó.

Trong câu nói ấy toát ra một vẻ hài hước đầy tàn bạo. A Tứ bật cười, tiếng cười nghe như cú rúc, khiến người ta phải rùng mình ớn lạnh.

Y cúi xuống, chăm chú xem xét vết thương trên ngực xác chết hồi lâu.

Cuối cùng, y ngẩng đầu lên, nét mặt rất đổi kỳ dị.

Người mặc bạch bào nhíu đôi mày rậm, hỏi ngay:

- Người thấy sao?

A Tứ trở vào vết thương, thông thả nói:

- Kiếm pháp của người này hư vô biến ảo, khinh nhu tự nhiên, rất khó nắm bắt; kiếm tâm trong tà có chính, ẩn tàng vẻ cô ngạo bất quần...

Người mặc bạch bào mỉm cười:

- Tuyệt đỉnh kiếm khách, người nào không cô độc?

A Tứ lắc đầu:

- Không hẳn. Có thứ cô độc tự nhiên thành thiên tính, có thứ cô độc vì ngoại cảnh làm cho thành cô độc. Có người vì luyện kiếm mà cô độc, cô độc của kiếm cảm nhiễm lên tâm linh. Có người vì cô độc mà luyện kiếm, cô độc của tâm linh ngưng tụ vào kiếm. Người này tự cô tự ngạo, bởi vậy nên kiếm chiêu tuy khoáng tuyệt chuẩn đích nhưng không âm hiểm. Còn kiếm kình...

Y ngừng lại trong giây lát.

- Chủ công, người này có phải bị tật ở chân trái?

Người mặc bạch bào chỉ cười không đáp.

Y tự tin tiếp:

- Người này sử kiếm bằng tay trái. Chân y bị tật nên ngày thường tay trái dụng lực rất nhiều. Bởi vậy kinh lực trên kiếm của y vừa mạnh mẽ vừa dứt khoát.

A Bát xen vào:

- Khi nãy lão Thập nói trên vết thương có dư kinh lưu lại, phải chăng là...

A Tứ nói ngay:

- Không phải! Người này bị tật ở chân, vì thế y không muốn, hoặc giả không thể truy kích đối phương. Sở dĩ y xuất thủ quá tay là vì muốn chắc chắn nhất kiếm tất sát. Nếu đối phương công lực non kém thì dù có kịp phản ứng cũng vẫn bị tử thương.

Người mặc bạch bào bỗng nhiên hỏi:

- A Tứ, y so với người thì sao?

A Tứ mím môi suy nghĩ hồi lâu rồi đáp:

- Cao thủ quyết đấu là chuyện trên đầu mũi kiếm, thuộc hạ không thể biết.

- Được rồi, người lui đi.

Y vừa bỏ đi, người mặc bạch bào nở một nụ cười kỳ lạ:

- Đây là lần thứ bảy ta hỏi y câu đó. Cũng là lần thứ bảy y trả lời như vậy.

A Thập rụt rè hỏi:

- Chủ công, về sau thế nào...

Người mặc bạch bào hồ hững đáp:

- Sáu người kia đều chết cả rồi.

— o0o —